

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt dự toán kinh phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, dự án Đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Km 1153 – Km 1212+400 tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 1396/QĐ-BGTVT ngày 23/5/2013 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Km 1153 – Km 1212+400 thuộc tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại tờ trình số 2951/TTr-STC-NS ngày 24/10/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán kinh phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, dự án Đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Km 1153 – Km 1212+400 thuộc tỉnh Bình Định tại phụ lục kèm theo Quyết định này với số tiền là: 5.627.850.000 đồng (*Năm tỷ, sáu trăm hai mươi bảy triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng*).

Nguồn kinh phí: Từ nguồn dự án Đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Km 1153 – Km 1212+400 thuộc tỉnh Bình Định (được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt tại Quyết định số 1396/QĐ-BGTVT ngày 23/5/2013).

Điều 2. Sở Giao thông vận tải (thường trực Hội đồng bồi thường GPMB của dự án) có trách nhiệm sử dụng và quyết toán kinh phí nêu trên theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Hội đồng bồi thường GPMB dự án Đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Km 1153 – Km 1212+400 thuộc tỉnh Bình Định và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *Am*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GTVT;
- CTUBND tỉnh;
- Lưu: VT + K7 *Am*



Hồ Quốc Dũng

Phụ lục
Dự toán kinh phí phục vụ công tác bồi thường GPMB, dự án Đầu tư xây
dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Km 1153 – Km 1212+400
thuộc tỉnh Bình Định

(Kèm theo Quyết định số 1560 /QĐ-UBND ngày 13 /11 /2013 của Chủ tịch UBND tỉnh)
 ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Số tiền
	TỔNG SỐ	5.627.850.000
1	Chi phí tuyên truyền, thông báo trên báo đài và các phương tiện thông tin đại chúng	50.000.000
2	Chi phí kiểm kê, đánh giá đất đai, tài sản thực tế bị thiệt hại	2.811.700.000
3	Chi phí lập phê duyệt liên quan đến công tác bồi thường, GPMB và công khai phương án bồi thường	365.000.000
	<i>Chi phí lập phê duyệt liên quan đến công tác bồi thường, GPMB (họp Hội đồng GPMB, Họp tổ thư ký và Tổ công tác...)</i>	265.000.000
	<i>Chi công khai phương án bồi thường (tổ chức họp dân các huyện, TP)</i>	100.000.000
4	Chi phí thẩm định phương án bồi thường và thẩm định dự toán chi phí phục vụ công tác bồi thường, GPMB cho dự án (tính 0,2% trên tổng giá trị bồi thường)	400.000.000
	<i>Chi phí thẩm định phương án tổng thể, phương án chi tiết</i>	280.000.000
	<i>Chi phí thẩm định dự toán, thẩm định quyết toán kinh phí P/V công tác bồi thường GPMB (Sở Tài chính)</i>	120.000.000
5	Chi phục vụ kiểm tra, hướng dẫn thực hiện chính sách bồi thường, giải quyết những vướng mắc trong công tác bồi thường và tổ chức thực hiện chi trả bồi thường	80.000.000
6	Chi phí thuê văn phòng làm việc và trang thiết bị làm việc:	539.000.000
	Chi phí thuê văn phòng làm việc:	60.000.000
	Chi phí trang thiết bị làm việc:	479.000.000
	<i>Máy vi tính và máy in để bàn (08 bộ): 20.000.000 đồng/bộ; trong đó trang bị cho Ban GPMB các huyện Phù Mỹ, Phù Cát và thị xã An Nhơn là 06 bộ (mỗi Ban 02 bộ)</i>	190.000.000
	<i>Máy tính cá nhân (20 cái): 1.500.000 đồng/cái</i>	
	<i>Máy photocopy (01 máy)</i>	180.000.000
	<i>Bàn ghế làm việc</i>	73.000.000
	<i>Máy chụp hình tư liệu lưu trữ (03 cái)</i>	21.000.000
	<i>Thước dây 50m (20 cái)</i>	15.000.000

7	Chi phí in ấn, phô tô tài liệu, văn phòng phẩm	360.000.000
	- Chi phí văn phòng phẩm	160.000.000
	- Chi phí in ấn, phô tô tài liệu hồ sơ hoàn công	200.000.000
8	Chi phí thuê nhân công (hợp đồng lao động)	432.000.000
9	Chi phí khác	590.150.000
9.1	Phụ cấp kiêm nhiệm cho các thành viên Hội đồng và tổ công tác	86.400.000
	- Chủ tịch Hội đồng: 150.000đ/tháng x 12 tháng	1.800.000
	- Phó chủ tịch Hội đồng và các thành viên Hội đồng: 125.000 đồng/người/tháng x 12 tháng	3.000.000
	Tổ trưởng, tổ phó và các thành viên Tổ công tác: 100.000 đồng/người/tháng x 12 tháng	81.600.000
9.2	Chi mua bảo hộ lao động: 350.000 đồng/người	43.750.000
9.3	Chi khác (nếu có)	460.000.000

Ghi chú:

- Khi thanh toán tiền bồi dưỡng đi hiện trường phải có bảng chấm công.
- Khi thuê mướn phải có hợp đồng cụ thể.
- Nếu 1 thành viên vừa có tên trong Hội đồng GPMB vừa có tên trong Tổ công tác, khi tham gia công tác GPMB có chung một nhiệm vụ thì được hưởng 1 suất tiền bồi dưỡng, phụ cấp.
- Khi thanh toán các khoản chi phí khác phải có hóa đơn, chứng từ hợp lệ.
- Việc mua sắm tài sản phải thực hiện theo đúng quy định.



